TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 42/2023/HS-ST
Ngày 20 - 4 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Chí Trung và bà Nguyễn Thị Chương.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Anh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Dương Minh Cương - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn P, sinh năm 1981 tại Hà Nam; nơi cư trú: Tiểu khu C, thị trấn K, huyện T, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Dương Thị L (đã chết); vợ: Dương Thị K; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2017; tiền án: Ngày 05/8/2020, Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/5/2022; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 07/8/2014, Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; bị tạm giữ từ ngày 03/02/2023, chuyển tạm giam từ ngày 09/02/2023 đến nay; có mặt.

- Người làm chứng: Anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1990; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 03/02/2023, Nguyễn Văn P đi bộ từ chỗ ở đến khu vực cầu N thuộc tổ dân phố T, phường C, thành phố P thì gặp một nam thanh niên (không biết tên tuổi, địa chỉ) là bạn nghiện cũ. Người này rủ P sử dụng trái phép chất ma túy, P đồng ý, sau đó người này đi đâu khoảng 15 phút sau quay lại đưa cho P 01 gói giấy màu trắng, biết bên trong có ma túy nên P cầm trong lòng bàn tay phải và đi bộ cùng người thanh niên này để tìm chỗ sử dụng ma túy, khi đi đến đường N, thuộc tổ dân phố T, phường C thì người này bỏ đi đâu không rõ còn P đang đi tìm chỗ để sử dụng ma túy thì gặp tổ công tác Công an phường C, thành phố P trên đường đi làm nhiệm vụ thấy có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra, P tự giác giao nộp cho lực lượng Công an 01 gói giấy màu trắng, bên trong có chứa

chất bột màu trắng dạng cục và khai nhận đó là gói ma túy cất giữ để sử dụng. Lực lượng Công an đã đưa P về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng, tài sản thu giữ gồm: 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01.

Cùng ngày, Công an phường C đã bàn giao đối tượng Nguyễn Văn P cùng vật chứng cho Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phủ Lý để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 04/02/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phủ Lý đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Nguyễn Văn P tại tiểu khu C, thị trấn K, huyện T, tỉnh Hà Nam. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 67/KL - KTHS ngày 08/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: "Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,157 gam, loại Heroine".

Tại bản cáo trạng số 40/CT-VKS-PL ngày 20/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố Nguyễn Văn P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý giữ nguyên quan điểm truy tố Nguyễn Văn P như đã nêu trong bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì. Đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX):

+ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Nguyễn Văn P từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/02/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

+ Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn trả sau giám định cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong phong bì số 67/KTHS.

+ Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì. Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến

hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy HĐXX vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[3] Về tội danh: Bị cáo Nguyễn Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 03/02/2023, tại khu vực tổ dân phố Trần Phú, phường Châu Sơn, thành phố Phủ Lý, Nguyễn Văn P đang cất giấu trái phép 01 gói ma túy, khối lượng 0,157 gam, loại Heroine, mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an phường C, thành phố P phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý truy tố đối với Nguyễn Văn Phương là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã 02 lần bị Tòa án xử phạt và kết án tù đều về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Ngày 05/8/2020, Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt bị cáo 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/5/2022. Bị cáo chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an trong xã hội và là nguyên nhân phát sinh nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác. Bản thân bị cáo đã 02 bị Tòa án xử phạt tù đều về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa đổi bản thân, sống có ích cho gia đình và xã hội mà lại tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thể hiện sự coi thường pháp luật. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có khả năng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Song xét bị cáo thành khẩn khai báo nên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, mục đích tàng trữ ma túy là để sử dụng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy loại: Heroine được niêm phong trong phong bì số 67/KTHS là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Các tình tiết khác của vụ án:

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ của bị cáo: Bị cáo khai số ma túy trên là của một người thanh niên là bạn nghiện cũ của bị cáo đưa cho bị cáo để sử dụng, bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ của người này. Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phủ Lý đã phối hợp với Công an phường C, thành phố P xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của người này. Ngoài lời khai của bị cáo thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47, Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2/ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03 tháng 02 năm 2023.

3/ Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong, mặt trước ghi: "Mẫu vật hoàn trả QT01" số: 67/KTHS.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 20/3/2023 giữa Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý).

4/ Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Văn P phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- CQ CSĐT CA thành phố Phủ Lý;
- CQ THAHS có thẩm quyền;
- Nhà tạm giữ CA thành phố Phủ Lý;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Ngân